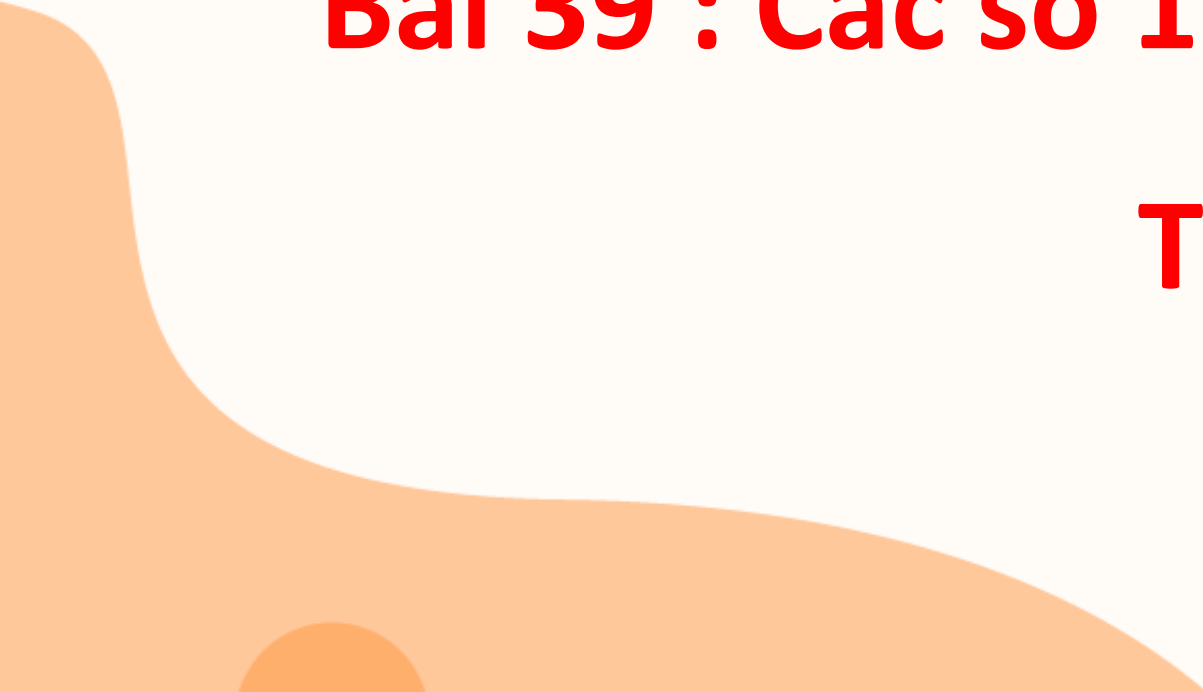




Tuần 19

Bài 39 : Các số 11, 12, 13, 14, 15, 16

Tiết 1





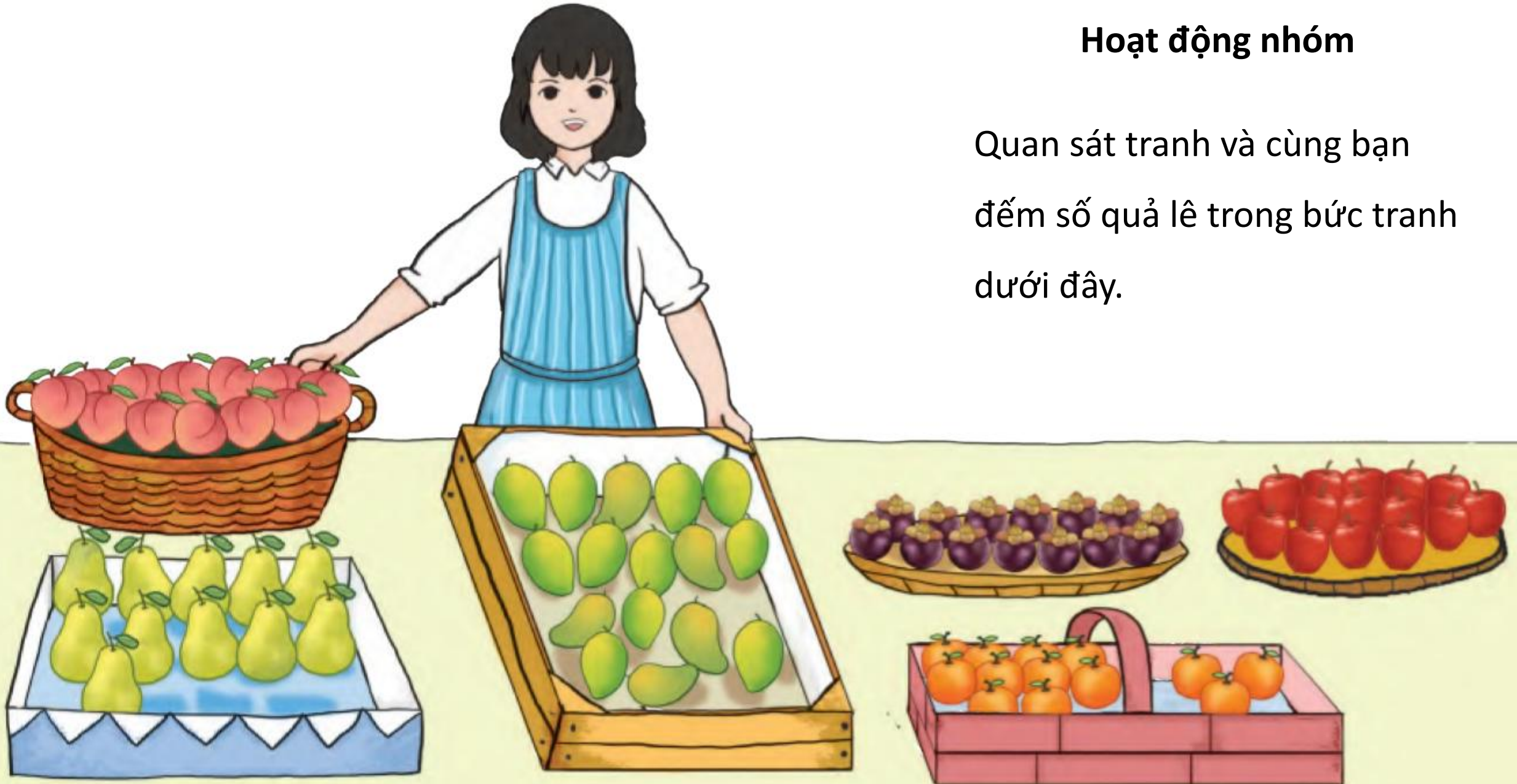
KHỞI ĐỘNG

Ấn để đến trang sách



Hoạt động nhóm

Quan sát tranh và cùng bạn
đếm số quả lê trong bức tranh
dưới đây.

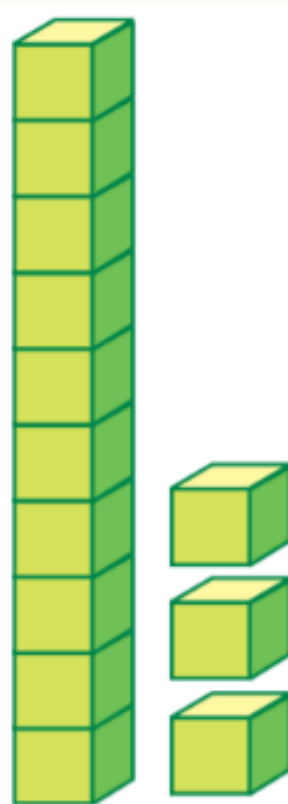
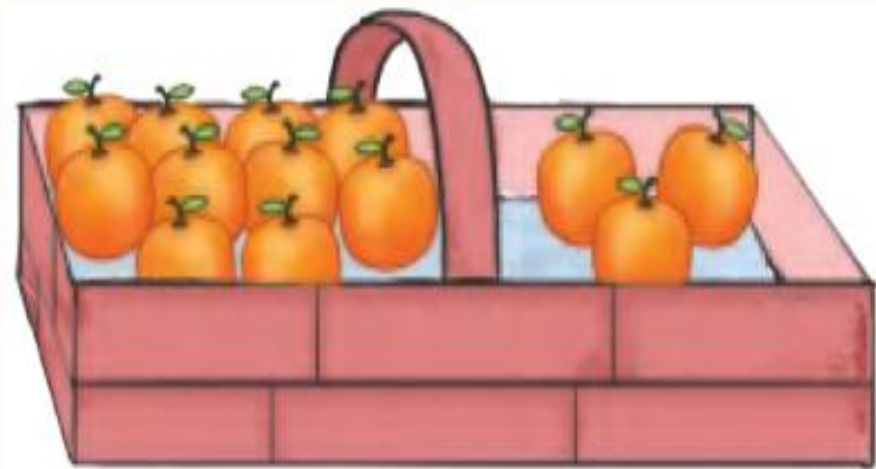




KHÁM PHÁ

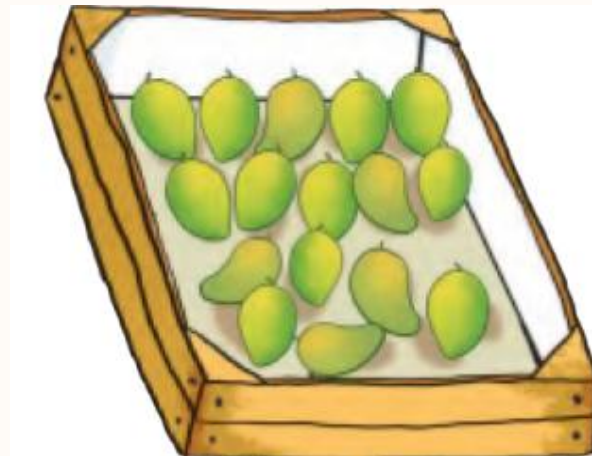
Ấn để đến trang sách





mười ba

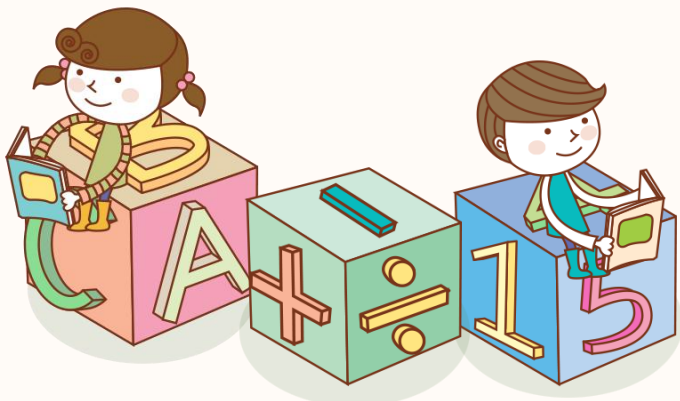
13

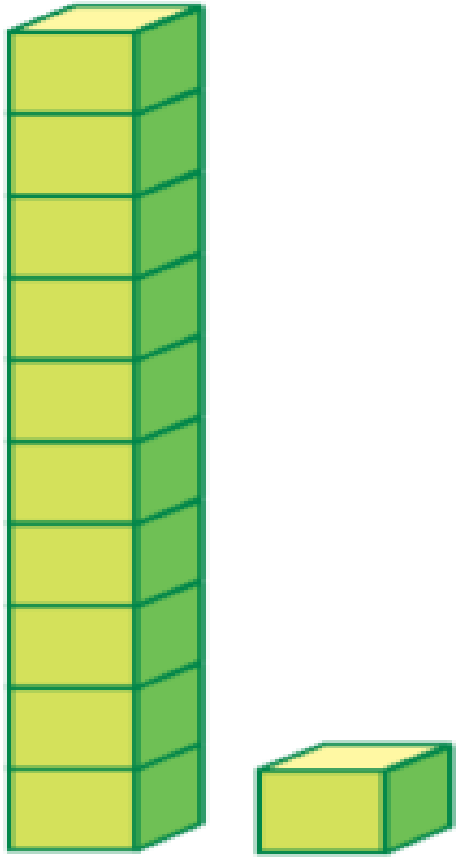


mười bốn

14

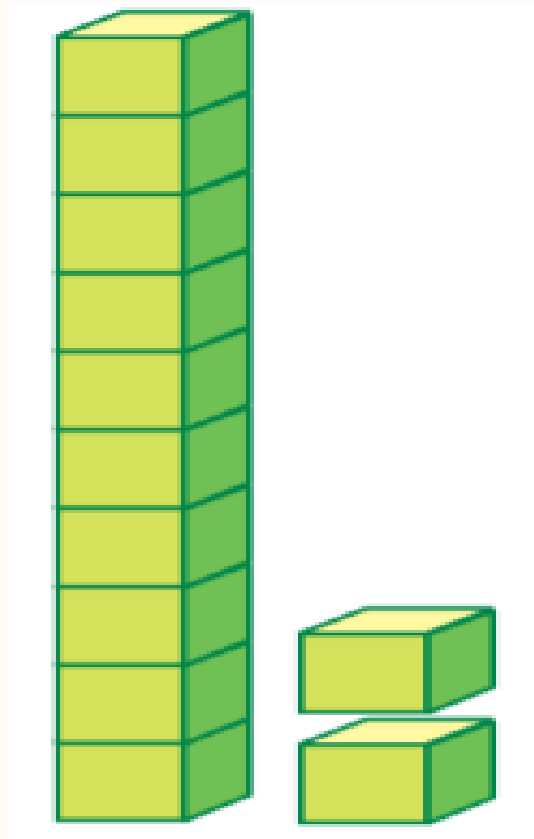
**Thảo luận nhóm hình thành
các số từ 11 đến 16**





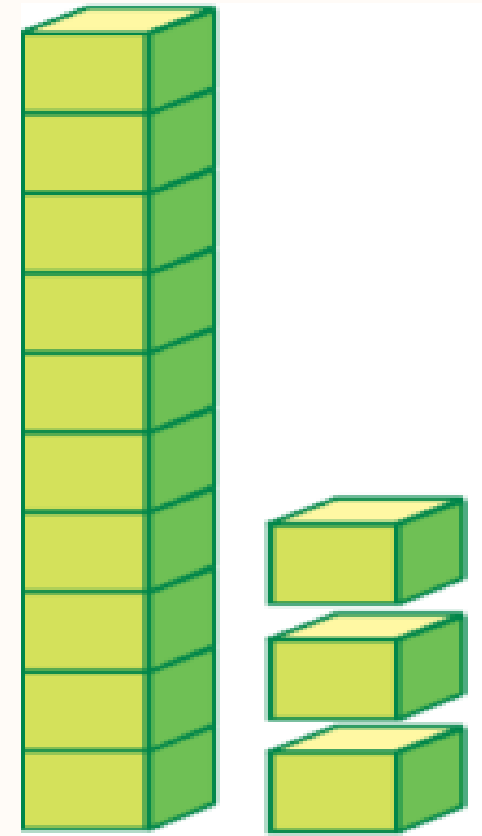
mười một

11



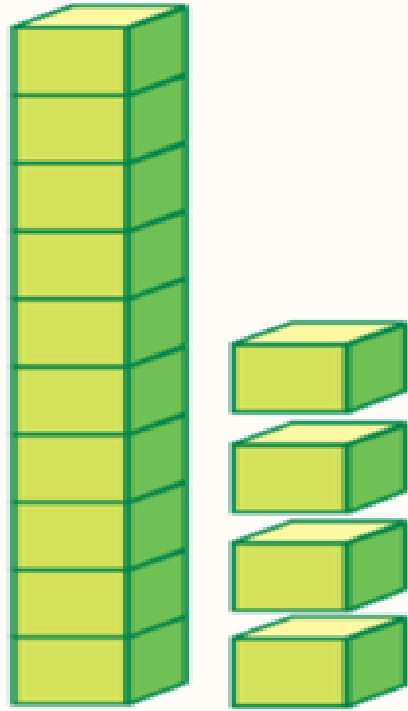
mười hai

12



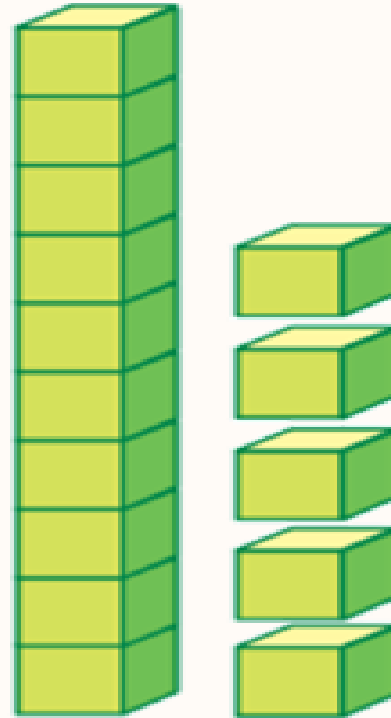
mười ba

13



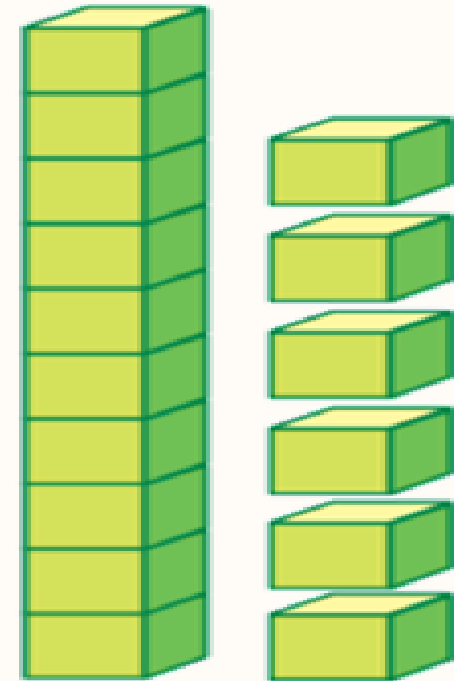
mười bốn

14



mười lăm

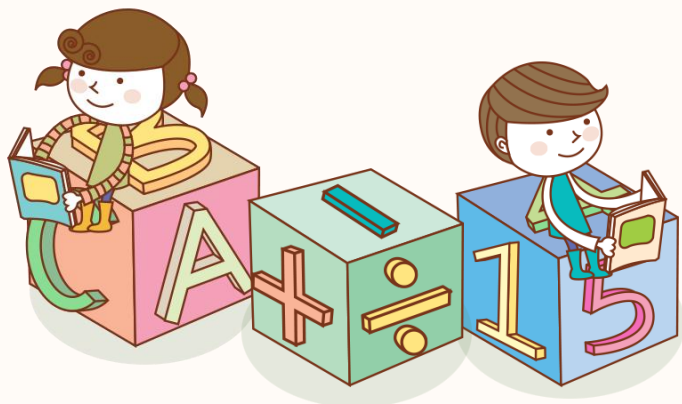
15

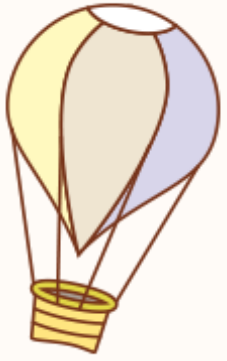


mười sáu

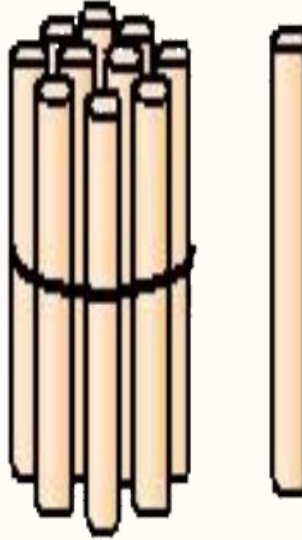
16

Lấy số que tính tương ứng

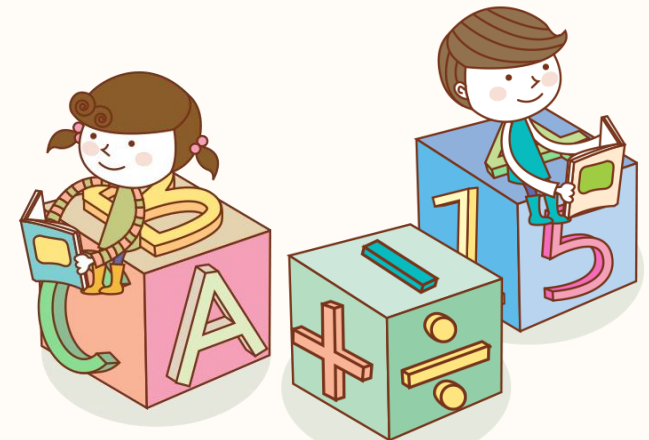
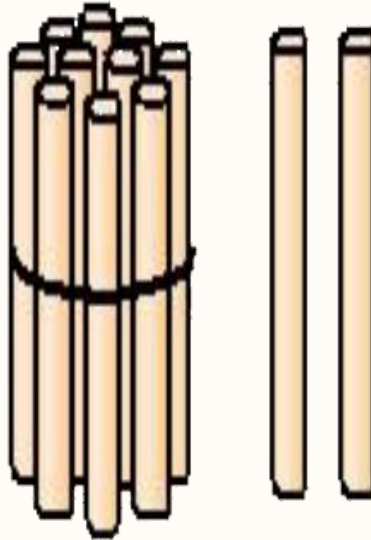




11



12



LUYỆN TẬP THỰC HÀNH

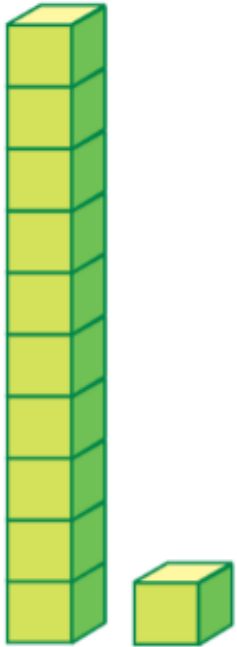
Ấn để đến trang sách



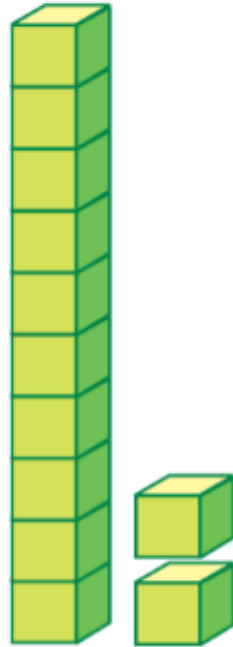
1 SỐ?



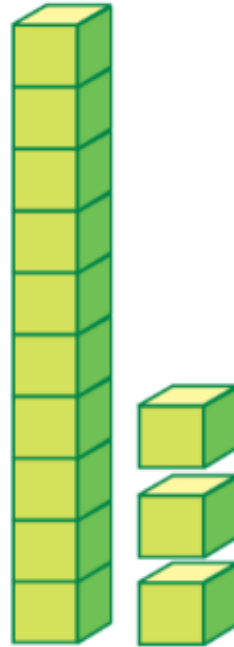
10



11



12



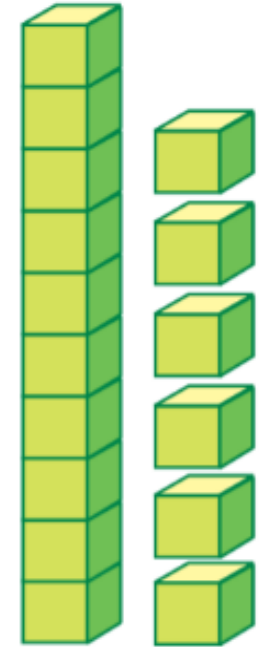
13



14



15



16



VẬN DỤNG

Ấn để đến trang sách





Hoc10
Học một biết mười

Gấu

trúc

thủ

tài



HƯỚNG DẪN

- GV click vào màn hình để xuất hiện câu hỏi.
- Click vào ô đáp án để chọn đáp án đúng.
- GV click vào chú gấu trúc để chuyển sang câu hỏi tiếp theo.



Số mười sáu viết là:



A. 12



B. 14



C. 16



D. 15



Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

11, ..., 13.



A. 14



B. 12



C. 15



D. 16



Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

.... , 14,



A. 12, 14, 15



B. 11, 14, 15



C. 13, 14, 15



D. 16, 14, 13



Số mười một viết là:



A. 11



B. 12



C. 13



D. 14



Số mười ba viết là:



A. 16



B. 14



C. 15



D. 13



CHÚC

MỪNG

CÁC

EM



Để nhận thêm nhiều tài liệu giảng dạy

Mời quý thầy cô:

Tham gia Group Facebook

Hoc10 - Đồng hành cùng giáo viên tiểu học



Truy cập kênh Youtube

Học 1 biết 10



Hoc10 chúc các em học tốt!